

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
Số: 2489/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
*Thành phố Thủ Đức, ngày 06 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1315/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Ngọc L, sinh năm 1984  
Địa chỉ: Số nhà N, đường H, Phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1978  
Địa chỉ: Số nhà N, đường H, Phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Ngọc L và ông Vũ Văn T.  
Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2011, quyển số 01/2011 ngày 27 tháng 7 năm 2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cấp cho bà Cao Ngọc L và ông Vũ Văn T không còn giá trị pháp lý.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Cao H, sinh ngày 13/8/2012 và Vũ Cao M, sinh ngày 19/11/2020.

Giao con chung tên Vũ Cao H cho bà Cao Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Vũ Cao M cho ông Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng; Hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Cao Ngọc L tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0027253 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, trả lại cho bà Cao Ngọc L 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

Trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp.Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Đức;
- UBND thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Thu Hiền**